

# PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ THỂ CỦA NÔNG DÂN trong xây dựng nông thôn mới ở các tỉnh Tây Nguyên

ThS TRƯƠNG DIỆU HẢI AN

*Học viện Chính trị khu vực III*

## 1. Những kết quả đạt được

Tây Nguyên bao gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng. Tổng diện tích toàn vùng là 54.474 km<sup>2</sup>, dân số 5,61 triệu người (chiếm 6,11% dân số cả nước); trong đó dân số ở thành thị 1,63 triệu người (chiếm 29,02%), ở nông thôn 3,98 triệu người (chiếm 70,98%). Toàn vùng có 600 xã, 6.154 thôn, buôn với 954.066 hộ (chiếm 5,97% số hộ nông thôn cả nước). Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, thời gian qua các địa phương trên địa bàn Tây Nguyên đã chú trọng phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình xây dựng nông thôn mới trên tất cả các mặt, nội dung được xác định trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

*Thứ nhất, nông dân tham gia phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn*

Đây là nội dung quan trọng trong Chương trình xây dựng nông thôn mới. Nhận thức rõ điều đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng bộ và chính quyền các cấp, nông dân các tỉnh Tây Nguyên đã thực hiện tốt phương châm “nhà nước và nhân dân cùng làm”, đã hiến đất, đóng góp tiền, ngày công trong xây dựng giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, thông tin và truyền thông, nhà ở dân cư, về cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu dân sinh và sản xuất ở nông thôn. Tính từ 2010 - 2020 các tỉnh Tây Nguyên đã huy động được hơn 170.000 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước cấp bố trí trực tiếp cho xây dựng nông thôn mới vùng Tây Nguyên đạt

khoảng 21 tỷ đồng/xã (trong 10 năm), vốn đóng góp của nông dân chiếm đến 27%. Riêng tỉnh Lâm Đồng trong 10 năm qua đã huy động tổng nguồn lực xây dựng nông thôn mới là 53.000 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách 13,7%, vốn doanh nghiệp 1,3%, vốn cộng đồng dân cư 85%. Điều này cho thấy, nguồn lực nhân dân rất to lớn nếu phát huy được sự đồng thuận trong Nhân dân.

Chính sự tự nguyện, tự giác và cách làm sáng tạo của nông dân các tỉnh Tây Nguyên đến nay đã có nhiều tiêu chí đạt kết quả cao, như lưới điện được phát triển rộng khắp khu vực nông thôn, đáp ứng yêu cầu sản xuất và sử dụng điện của người dân. Hiện nay, toàn vùng có 100% xã và 99,29% thôn, buôn có điện (cả nước 97,78%); tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn là 98,2%, trong đó cao nhất là tỉnh Gia Lai, đạt 99,3%<sup>1</sup>, thấp nhất là tỉnh Đắk Lắk, đạt 96,5%<sup>2</sup>. Giao thông nông thôn được nâng cấp, 100% số xã có đường xe ô tô có thể lưu thông từ xã lên trung tâm hành chính huyện; 97,34% số thôn có đường xe ô tô lưu thông từ thôn lên trung tâm hành chính xã. Tỷ lệ xã có nhà văn hóa, khu thể thao chiếm 57%. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn phát triển nhanh, với 37,67% số xã có chợ. Cơ sở giáo dục nông thôn được mở rộng đến vùng sâu, vùng xa, với 99,67% số xã có trường mẫu giáo, mầm non; 99,67% số xã có trường tiểu học; 96,67% số xã có trường trung học cơ sở; 17,83% số xã có trường trung học phổ thông. Nhà ở của người dân được cải tạo, với số hộ có nhà ở kiên cố đạt 17,3%; bán kiên cố đạt 75,6%; nhà tạm chỉ còn 7,1%.

*Thứ hai, nông dân phát triển kinh tế và tổ chức sản xuất ở nông thôn*

Xuất phát từ đặc thù của nền sản xuất nông nghiệp vùng Tây Nguyên, nên khi triển khai phong trào xây dựng nông thôn mới, nông dân các tỉnh Tây Nguyên tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp chủ yếu dựa vào trồng trọt và chăn nuôi, nhằm khai thác tối đa lợi thế cạnh tranh của từng địa phương với nhiều mô hình sản xuất kết hợp đa canh. Cùng với việc khai thác tiềm năng sẵn có về đất đai, nông dân các tỉnh đã chú trọng đầu tư thâm canh, tăng vụ. Tích cực chuyển dịch mạnh cơ cấu cây trồng từ một số cây có giá trị thấp như điều, ngô, lúa... sang rau, hoa, cây bơ, sầu riêng, chanh leo, hồ tiêu, cà phê...; hình thành được nhiều vùng sản xuất tập trung (bơ, sầu riêng, hồ tiêu,... ở Đắk Lắk, Đắk Nông, Kon Tum; cà phê ở tất cả các tỉnh; rau, hoa ở Lâm Đồng; sâm Ngọc Linh ở Kon Tum...). Riêng tỉnh Lâm Đồng trong 10 năm qua, tăng trưởng ngành nông nghiệp bình quân toàn giai đoạn đạt 6,5%<sup>3</sup>, trong lúc cả nước chỉ đạt 2,95%.

Ngoài ra, nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên đã chủ động trong chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng từ sản xuất nhỏ lẻ, phân tán sang tập trung theo mô hình trang trại, hợp tác xã, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ tạo ra giá trị gia tăng cao. Chủng loại nông sản ngày càng đa dạng, hình thành những vùng sản xuất chuyên canh tập trung đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng hiệu quả kinh tế. Đến nay trên địa bàn Tây Nguyên có 952 hợp tác xã, trong đó chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, đã xây dựng 1.044 mô hình sản xuất có hiệu quả, nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Chẳng hạn, năm 2020 tỉnh Lâm Đồng có mô hình đạt giá trị sản xuất bình quân trên đơn vị diện tích đạt 169 triệu đồng/ha/năm tăng gấp 2 lần so với năm 2010. Toàn vùng hiện có 3.276 trang trại các loại, trong đó số trang trại trồng trọt chiếm 70,81%; chăn nuôi chiếm 27,69%; thủy sản và các loại khác chiếm tỷ trọng rất nhỏ, chỉ hơn 1%. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi tăng bình quân hàng năm 10,02%, trong đó chăn nuôi đại gia súc chiếm 80,86%.

Nhờ đạt được những kết quả tích cực trong phát triển kinh tế, chuyển đổi mô hình sản xuất đã góp phần

giải quyết việc làm, nâng cao đời sống của nông dân. Theo thống kê, hiện thu nhập của nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên lần lượt là: Lâm Đồng là 3,741 triệu đồng/người/ tháng; Đắk Nông là 2,808 triệu đồng/người/tháng; Đắk Lắk: 2,715 triệu đồng/người/ tháng; Kon Tum: 2,375 triệu đồng/người/ tháng và Gia Lai: 2,314 triệu đồng/người/ tháng. Tỷ lệ hộ nghèo toàn vùng chỉ còn 11,30%.

*Thứ ba, nông dân tham gia phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường ở nông thôn*

Trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới, nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên cũng nhận thức ngày càng đầy đủ về vai trò của giáo dục đào tạo, y tế đối với chăm sóc sức khỏe, nâng cao dân trí, chuyển đổi mô hình sản xuất. Chính điều đó đã thúc đẩy giáo dục đào tạo ở vùng nông thôn các tỉnh Tây Nguyên trong những năm gần đây phát triển khá nhanh. Đến nay tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đến trường đạt gần 80%; tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học là 99%; trung học cơ sở là 85%; có 76% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục trung học phổ thông và tương đương. Số học sinh phổ thông toàn vùng tính đến năm 2019 đạt 1.139.269 người. Trong đó, học sinh tiểu học là 588.518 người (chiếm 51,65%); trung học cơ sở 373.065 người (chiếm 32,74%); trung học phổ thông 177.686 người (chiếm 15,59%). Tỷ lệ lao động ở nông thôn đã qua đào tạo đạt 13,3%.

Hệ thống trạm y tế hầu như phủ khắp các xã trên địa bàn, với 99,67% số xã có trạm y tế (cả nước 99,5%), trong đó có 67% số xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế; 96,13% số thôn, buôn có cán bộ y tế. Số người dân tham gia bảo hiểm y tế của vùng đạt 4,7 triệu người, đạt tỷ lệ bao phủ là 82,6%, chiếm tỷ trọng 6% tổng số người tham gia bảo hiểm y tế trên toàn quốc.

Cảnh quan môi trường nông thôn ngày càng sạch đẹp, hợp vệ sinh, từng bước thay đổi thói quen sinh hoạt tùy tiện của người nông dân. Đến nay trong toàn vùng tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh là 85,5%, trong đó tỷ lệ sử dụng nước máy chiếm 16,8%. Tỷ lệ xã có hệ thống thoát nước chung đạt 10,67%, đối với thôn là 5,04%. Tỷ lệ xã có tổ chức thu gom rác thải đạt 46%, đối với thôn là 30,49%. Nhiều hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan

chung, cũng như trong từng gia đình được nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên quan tâm và thực hiện tốt.

*Thứ tư, nông dân tham gia xây dựng hệ thống chính trị và giữ vững trật tự xã hội, an ninh nông thôn*

Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, chính quyền cơ sở đã thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, quyền làm chủ của nông dân được phát huy tốt hơn, vị trí của buôn, làng được coi trọng hơn trước, nông dân trực tiếp bầu thôn trưởng ở các địa bàn dân cư tự quản, vai trò của già làng hoặc người có uy tín ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số được chú trọng khi tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến lợi ích của nông dân. Nông dân tham gia tích cực, tâm huyết, trách nhiệm trong xây dựng hệ thống chính trị, phân biện xã hội, giám sát hệ thống chính trị thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương.

Bên cạnh đó, nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên còn là lực lượng chủ yếu, trực tiếp tham gia trong các cơ quan, đoàn thể của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đến nay, tổng số cán bộ, công chức cấp xã trong toàn vùng là 15.558 người, trong đó 3.978 cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số (chiếm 25,56%). Số cán bộ, công chức có trình độ học vấn trung học phổ thông chiếm 82%; chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên chiếm 74,5%; lý luận chính trị từ trung cấp trở lên chiếm 44,8%. Đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và buôn làng trong toàn vùng có 63.546 người, trong đó ở cấp xã 13.601 người, ở buôn làng 49.945 người. Trong đó, có nhiều cán bộ trẻ xuất thân từ nông dân được đào tạo bài bản, năng động, tự tin, dám nghĩ, dám làm. Đây thực sự là lực lượng nòng cốt trong xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vùng Tây Nguyên.

Quản lý xã hội nông thôn ở Tây Nguyên cũng đang phải đối mặt với những vấn đề hết sức phức tạp. Cấu trúc tộc người đa dạng không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển nông nghiệp, mà còn tác động sâu sắc đến vấn đề quản lý xã hội khu vực nông thôn Tây Nguyên. Các thế lực thù địch thường lợi dụng sự khác biệt văn hóa, phong tục, trình độ nhận thức hạn chế của đồng bào các dân tộc thiểu số để kích động, chia rẽ, gây bất ổn về an ninh, trật tự xã hội. Tuy nhiên, trong xây dựng nông thôn mới, điều này được nông dân nhận thức ngày càng đầy đủ hơn về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Vai trò

tự quản của nông dân được phát huy, tình hình an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội được bảo đảm, nông thôn an ninh tốt, quản lý dân chủ trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Kết quả đạt được đã góp phần quan trọng vào kết quả chung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới ở Tây Nguyên. Theo đó, Tây Nguyên hiện có 226/599 xã (37,73%) xã đạt chuẩn nông thôn mới. Đến nay, đã có 2/5 tỉnh vượt mục tiêu Thủ tướng Chính phủ giao (tỉnh Đắk Nông, tỉnh Lâm Đồng), trong đó tỉnh Lâm Đồng được xem là lá cờ đầu, được Ban Chỉ đạo Trung ương lựa chọn thí điểm xây dựng nông thôn mới, để tổng kết, đánh giá phục vụ xây dựng tiêu chí huyện nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn sau năm 2020. Có 01 đơn vị cấp huyện đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng).

### **2. Những hạn chế và khó khăn**

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên còn có những hạn chế và khó khăn sau đây:

*Thứ nhất, một bộ phận nông dân chưa hiểu biết đầy đủ ý nghĩa, vai trò, giá trị của xây dựng nông thôn mới*

Một bộ phận nông dân tỏ thái độ thờ ơ, không tham dự các buổi họp lấy ý kiến quy hoạch, xem quy hoạch xây dựng nông thôn mới là việc của chính quyền, chứ không phải của người dân. Điều này làm cho nông dân tự đánh mất quyền làm chủ của mình. Ngoài ra, do trình độ hạn chế, một bộ phận nông dân không hiểu về những vấn đề mang tính chuyên môn trong quy hoạch, nên mức độ góp ý phần nhiều chỉ dừng lại ở sự đồng thuận về mặt chủ trương hơn là đi sâu vào nội dung quy hoạch.

Vì lợi ích cá nhân, vẫn còn một bộ phận nông dân không hưởng ứng chủ trương xã hội hóa xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Sợ xáo trộn cuộc sống nên không đồng tình với các đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới, lấn chiếm đất đai xảy ra ở nhiều công ty nông, lâm nghiệp (với khoảng 40 vụ việc nổi cộm phức tạp kéo dài)<sup>4</sup> thậm chí có cả khiếu kiện, gây rối trật tự công cộng, làm mất ổn định chính trị - xã hội.

*Thứ hai, sự triển khai thực hiện chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới của nông dân ở một số địa phương còn chậm*

Các công việc, nhiệm vụ do dân tự làm như hoàn thiện thiết chế văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư; cải tạo nhà ở, công trình vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi và cải tạo nâng cấp đường làng ngõ xóm, giao thông, thủy lợi nội đồng... nhìn chung tiến độ triển khai chậm. Ở một vài địa phương nông dân vẫn còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa thực sự vào cuộc, chưa thực sự phát huy được vai trò chủ thể, còn bị động trong phát triển sản xuất. Tư duy của người dân về phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa chưa cao, các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ ở nông thôn chậm đổi mới và hoạt động hiệu quả thấp. Kinh tế hộ vẫn là chủ yếu, mang nặng tính tự cung, tự cấp nên khó tiếp cận với các chính sách hiện hành.

Ngoài ra, có một bộ phận nông dân còn sản xuất theo tính tự phát, tùy tiện, vì lợi ích trước mắt, bất chấp các định hướng cũng như khuyến cáo từ các cơ quan chức năng, các chuyên gia. Do đó, điệp khúc “được mùa mất giá, được giá mất mùa” khá phổ biến, thậm chí có nơi sản xuất ra sản phẩm nhưng không có nơi tiêu thụ.

*Thứ ba, khả năng giám sát của nông dân đối với các dự án xây dựng nông thôn mới chưa cao*

Công tác giám sát của nông dân đối với triển khai các đề án xây dựng nông thôn mới mặc dù được thực hiện nhưng vẫn còn rất hạn chế, có nơi có lúc thực hiện nội dung này còn mang tính hình thức, nông dân mất kiểm soát hoặc không đủ khả năng, trình độ trong giám sát việc triển khai thực hiện các hạng mục xây dựng cơ sở vật chất, dẫn đến bị thất thoát, lãng phí, thậm chí một số cán bộ có trách nhiệm lợi dụng sự thiếu hiểu biết của nông dân để làm sai lệch quy hoạch, kết quả để làm lợi cho bản thân.

*Thứ tư, khả năng huy động vốn từ nông dân còn gặp nhiều khó khăn*

Như đã đề cập ở trên, việc huy động các nguồn lực từ nông dân trong xây dựng nông thôn mới ở các tỉnh Tây Nguyên đã đạt được những kết quả tích cực. Tuy vậy, vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu đặt ra, vì nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên phần lớn là đồng bào các dân tộc thiểu số, kinh tế còn khó khăn.

Do đó, việc huy động sự đóng góp của nông dân ở các tỉnh còn hạn chế, thậm chí có một số địa phương không thể huy động được vì dân cư thu nhập thấp.

*Thứ năm, vai trò của nông dân trong phát huy những kết đạt được từ xây dựng nông thôn mới còn nhiều hạn chế*

Một bộ phận nông dân chưa phát huy tốt vai trò trong sử dụng, bảo quản, gìn giữ và nâng cao giá trị đạt được của nhiều tiêu chí nông thôn mới. Trong khi đó một số xã số tiêu chí đạt được còn quá thấp và thiếu tính bền vững, do đó có khả năng sẽ mất tiêu chí ở năm sau dù các năm trước đã đạt được là khá cao.

Những hạn chế trên đây là do các nguyên nhân: *Một là*, trình độ dân trí thấp, nhất là vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, nên nhận thức của một bộ phận nông dân về chủ trương xây dựng nông thôn mới còn hạn chế. *Hai là*, kinh tế - xã hội ở vùng nông thôn, nhất là vùng đồng bào các dân tộc thiểu số chậm phát triển, trong khi đó điều kiện địa hình ở các tỉnh Tây Nguyên phức tạp, do đó để huy động nguồn lực từ nông dân gặp nhiều khó khăn. *Ba là*, xuất phát điểm xây dựng nông thôn mới thấp, nguồn lực còn hạn hẹp, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của cơ sở nên chưa phát huy được vai trò tích cực của nông dân. *Bốn là*, sự chỉ đạo điều hành của một số cấp ủy đảng và chính quyền cơ sở chưa quyết liệt. Trong giai đoạn đầu triển khai, nhận thức của cán bộ và nông dân về phương pháp, bước đi, cách làm và trách nhiệm của các cấp, các ngành chưa đúng, chưa đầy đủ nên đã gặp khó khăn.

### **3. Một số giải pháp**

*Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền một cách sâu rộng về xây dựng nông thôn mới cho nông dân*

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương đúng đắn, thiết thực của Đảng và Nhà nước nhằm nhanh chóng phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiện đại. Tuy nhiên thực tiễn ở các tỉnh Tây Nguyên đang cho thấy, đối với người dân, nhất là nông dân ở một số địa phương chưa nhận thức đầy đủ quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ trong xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, để chủ trương trở thành phong trào rộng khắp, đòi hỏi phải tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, cách làm cụ thể, thông

qua các mô hình điển hình để nông dân thấy được lợi ích thiết thực của Chương trình xây dựng nông thôn mới. Qua đó tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội và huy động được nhiều nguồn lực và sức sáng tạo của nông dân được xác định là chủ thể của quá trình xây dựng nông thôn mới.

*Thứ hai, phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao trình độ dân trí cho nông dân*

Phát triển giáo dục đào tạo là nhiệm vụ hàng đầu để nâng cao trình độ dân trí ở các tỉnh Tây Nguyên, qua đó nông dân sẽ nhận thức ngày càng đầy đủ hơn về chủ trương xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, cần tạo điều kiện tốt nhất cho giáo dục đào tạo phát triển, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục đào tạo, nhất là đào tạo nghề cho nông dân, điều kiện quan trọng để chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ nhằm đưa vào sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao.

*Thứ ba, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, nhất là vùng đồng bào các dân tộc thiểu số*

Đây là nhiệm vụ rất quan trọng, bởi vì nông dân ở các tỉnh Tây Nguyên, nhất là vùng đồng bào các dân tộc thiểu số phần lớn là hộ nghèo và cận nghèo, nên rất khó huy động các nguồn lực, nhất là về tài chính trong xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nông dân còn làm cho họ thấy được đây chính là kết quả thiết thực từ xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, cần chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, hỗ trợ nông dân về điều kiện sản xuất từ đầu vào đến đầu ra để khắc phục tình trạng sản xuất tự phát, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả để phát triển kinh tế - xã hội nông thôn.

*Thứ tư, đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện hiệu quả việc lấy ý kiến và sự giám sát của nông dân trong quá trình triển khai các dự án xây dựng nông thôn mới*

Thực tiễn ở các tỉnh Tây Nguyên đang cho thấy, ở một số địa phương việc áp dụng máy móc các tiêu chí theo chuẩn xây dựng nông thôn mới đang làm cho mục tiêu thực hiện chương trình chưa thực sự gắn trực tiếp với lợi ích thiết thực của nông dân. Vì vậy, lấy ý kiến nông dân trong triển khai các dự án có ý nghĩa hết sức quan trọng, đảm bảo quyền làm

chủ của nông dân. Các cơ quan chức năng cần dành nhiều thời gian cho việc xuống cơ sở, gần việc điều tra, lập quy hoạch với việc tìm hiểu thực trạng đời sống nông dân cụ thể ở từng địa phương. Đồng thời lắng nghe ý kiến, tâm tư của nông dân để trên cơ sở đó quyết định cái gì làm trước, cái gì làm sau, phù hợp với nguyện vọng cũng như nguồn lực của nông dân. Cùng với đó phải phát huy hiệu quả vai trò giám sát của nông dân trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, xử lý kịp thời những sai phạm, bảo đảm đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

*Thứ năm, nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong xây dựng nông thôn mới giữa các địa phương*

Thời gian qua kết quả xây dựng nông thôn mới ở các tỉnh Tây Nguyên không đồng đều. Có địa phương thực hiện rất hiệu quả, hoàn thành nhiều tiêu chí nông thôn mới như tỉnh Lâm Đồng; ngược lại, có địa phương vì nhiều nguyên nhân khác nhau nên thực hiện chưa đạt kết quả mong muốn như tỉnh Kon Tum, tỉnh Đắk Nông. Do đó, giữa các địa phương trong vùng cần có sự trao đổi, học tập kinh nghiệm lẫn nhau, nhất là kinh nghiệm phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong xây dựng nông thôn mới. Ngoài ra, có thể nghiên cứu, học tập kinh nghiệm từ các địa phương khác trong cả nước có những mô hình hay, hiệu quả phù hợp với điều kiện, đặc điểm của các tỉnh Tây Nguyên.

*Thứ sáu, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong xây dựng nông thôn mới*

Đây là nhân tố quyết định đến thành công của sự nghiệp xây dựng nông thôn mới ở các tỉnh Tây Nguyên. Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương cần có sự chỉ đạo quyết liệt hơn nữa thông qua chủ trương, phương thức thực hiện, đặc biệt là tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ và hiệu quả của các dự án, xử lý nghiêm minh những vi phạm của các cá nhân, tổ chức trong khi thực hiện các dự án xây dựng nông thôn mới.

1. Ủy Ban nhân dân tỉnh Gia Lai: *Tổng kết 10 năm thực hiện xây dựng nông thôn mới*, <https://gialai.gov.vn/tin-tuc/gia-lai-tong-ket-10-nam-thuc-hien-chuong-trinh-mtqg-xay-dung-nong-thon-moi.63734.aspx>.

*Xem tiếp trang 87*